

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA**Việc quản lý, sử dụng đất đai và quản lý, khai thác khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Bình Định từ năm 2004 đến năm 2011**

- Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 1885/QĐ-TTTP ngày 31/7/2012 của Thanh tra Chính phủ.

Tổng Thanh tra Chính phủ thông báo công khai Kết luận thanh tra số 3536/KL-TTTP Ngày 28/12/2012 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc thanh tra việc quản lý, sử dụng đất đai và quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định từ năm 2004 đến năm 2011 như sau:

I. Nội dung thanh tra

Theo Quyết định số 657/QĐ-TTTP ngày 26/3/2012 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc thanh tra việc quản lý, sử dụng đất đai và quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định từ năm 2004 đến năm 2011, các nội dung thanh tra được tiến hành bao gồm:

1. Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền và văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh Bình Định để thực hiện chức năng quản lý đất đai và tài nguyên khoáng sản trên địa bàn.
2. Việc lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến sử dụng khoáng sản của các cấp chính quyền tỉnh Bình Định.
3. Việc giao đất, cho thuê đất và đấu giá quyền sử dụng đất và việc thực hiện nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai của một số dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Định.
4. Việc cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản và quản lý hoạt động khoáng sản sau khi cấp phép.
5. Việc chấp hành pháp luật của một số đơn vị khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định.

II. Những ưu điểm và những vi phạm phát hiện qua thanh tra**1. Ưu điểm**

Từ năm 2004 đến nay, UBND tỉnh Bình Định có nhiều cố gắng trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản.

Trên cơ sở các quy định pháp luật về đất đai, khoáng sản, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền, tạo ra hành lang pháp lý quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về đất đai và khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Tỉnh uỷ, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo thu hút đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, bước đầu đã tạo ra sự thay đổi đáng kể tới diện mạo các đô thị, khu kinh tế và các khu công nghiệp của tỉnh.

Hàng năm, số thu từ hai lĩnh vực đất đai và khoáng sản chiếm từ 20% đến 30% số thu ngân sách trên địa bàn. Với hơn một trăm doanh nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản đã giải quyết được gần chục ngàn lao động góp phần ổn định xã hội, an ninh chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Những vi phạm phát hiện qua thanh tra

Tuy nhiên, do đất đai và khoáng sản là những lĩnh vực phức tạp nên trong công tác quản lý cũng như việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân sử dụng đất và hoạt động khoáng sản còn xảy ra nhiều vi phạm:

- Công tác ban hành văn bản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh còn chậm so với yêu cầu. Văn bản được ban hành nhiều nhưng không toàn diện, sau khi được ban hành phải sửa đổi, bổ sung nhiều lần nên không tạo được sự ổn định cho công tác quản lý. Một số văn bản không phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế ở địa phương nhưng chậm được điều chỉnh. Ban hành một số văn bản chỉ đạo điều hành còn thiếu nhất quán, mang tính tình thế.

- Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy hoạch khoáng sản chưa được quan tâm đúng mức. Đặc biệt, chất lượng lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn nhiều hạn chế: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất không sát với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, không đồng bộ với quy hoạch xây dựng chi tiết được phê duyệt. Việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất phi nông nghiệp chưa đạt yêu cầu ảnh hưởng đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng giảm tỷ trọng nông nghiệp và tăng tỷ trọng công nghiệp, thương mại, dịch vụ.

Việc giao đất, cho thuê đất ở nhiều dự án vi phạm Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ và phát triển rừng. Việc xác định nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất còn nhiều vi phạm. Tổ chức xác định giá thu tiền sử dụng đất đối với một số dự án đầu tư thiếu thực tiễn dẫn đến tình trạng thay đổi phương án nhiều lần, gây tâm lý cho nhà đầu tư cũng như dư luận không tốt, thậm chí gây thất thu ngân sách nhà nước.

- UBND tỉnh không lập quy hoạch khoáng sản (titan) thuộc thẩm quyền cấp phép của địa phương, chưa thực hiện việc khoanh định vùng cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản là không thực hiện Điều 6, Điều 20, Điều 21 Nghị định số 106/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ và Chỉ thị số 26/2008/CT-TTg ngày 01/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ. Tình trạng khai

thác, chế biến quặng titan vào hàng ngàn ha rừng phòng hộ ven biển; cấp phép khai thác titan khi chưa có quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng. Thủ tục cấp giấy phép rườm rà, phức tạp, tạo ra cơ chế xin - cho, dễ phát sinh tiêu cực; cấp giấy phép khai thác khoáng sản không đúng quy hoạch, không có quy hoạch, không thẩm định thiết kế cơ sở hoặc không được cơ quan chuyên môn tham gia về thiết kế cơ sở vi phạm Luật Khoáng sản và Luật Bảo vệ môi trường.

- Công tác quản lý hoạt động khoáng sản sau cấp phép bị buông lỏng, để nhiều doanh nghiệp không thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước nhưng vẫn tiến hành khai thác. Nhiều doanh nghiệp khai thác không đúng thiết kế, không đúng quy trình, quy phạm, khai thác kém hiệu quả, lãng phí tài nguyên khoáng sản; không tiến hành phục hồi môi trường khi giấy phép hết hạn hoặc bị thu hồi do vi phạm. Hoạt động thanh tra, kiểm tra không được tiến hành thường xuyên. Việc xử lý các vi phạm không kiên quyết, không dứt điểm còn biểu hiện cả nể, né tránh, dẫn đến những sai phạm trong hoạt động khoáng sản phức tạp, kéo dài.

- Công tác quản lý tài chính của UBND tỉnh và các cấp, các ngành còn thiếu chặt chẽ, chưa tuân thủ các quy định của pháp luật. Qua thanh tra phát hiện số tiền sai phạm 50.734.128.765 đồng (chủ yếu là tiền sử dụng đất, trong đó: số tiền phải thu về ngân sách nhà nước là 50.290.134.130 đồng và số tiền phải thoái trả cho các doanh nghiệp là 443.994.635 đồng); Số tiền SDD và tiền thuê thuê đất mà các doanh nghiệp nợ còn nhiều (210.611.998.548 đồng và 96.837 USD).

III. Kiến nghị

Qua kết quả thanh tra, Tổng Thanh Chính phủ đã kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định và Bộ Tài nguyên và Môi trường:

1 Đối với UBND tỉnh Bình Định:

- Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản theo quy định của pháp luật. Trước mắt, tập trung chỉ đạo khẩn trương lập, thẩm định, phê duyệt, công khai các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn toàn tỉnh, quy hoạch khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của tỉnh làm cơ sở cho việc quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan quản lý và chấp hành pháp luật của các chủ thể sử dụng đất và các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 91/NQ-CP ngày 08/9/2011 của Chính phủ và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản. Khẩn trương hoàn thành việc khoanh định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo thẩm quyền; lập, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản của địa phương theo quy định của Luật Khoáng sản và Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ.

- Làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công thương và Bộ Xây dựng để xác định rõ ranh giới các quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt làm cơ sở cho việc quản lý tài nguyên khoáng sản ở địa phương.

- Đối với khai thác sa khoáng titan:

+ Tiếp tục rà soát, phân loại diện tích rừng (kể cả diện tích thuộc quy hoạch theo Quyết định 104/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; diện tích chưa thuê đất của các dự án KTKS đã được cấp giấy phép, những dự án KTKS đã được cấp giấy phép nhưng chưa khai thác và những dự án đã có giấy phép thăm dò đang làm thủ tục xin cấp giấy phép KTKS). Trước mắt chỉ cho khai thác titan tại những diện tích quy hoạch phòng hộ nhưng chưa có rừng, diện tích có cây rừng nhưng hiện trạng thực bì ít và đã được khai thác tận thu titan nhiều lần, diện tích rừng trồng sau năm 2000. Kiên quyết bảo vệ rừng, không cho khai thác tại diện tích rừng phòng hộ có mật độ cao, cây đã lớn, xác định là đai rừng phòng hộ ven biển, chắn sóng.

+ Không gia hạn hoặc cấp mới đối với các đơn vị có giấy phép KTKS nhưng không trực tiếp khai thác, vi phạm quy định pháp luật về khoáng sản, đất đai và môi trường, không khai thác theo quy trình khai thác quy định tại Điều 3 Quyết định 39/QĐ-UBND ngày 29/01/2010 và Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 10/02/2010 của UBND tỉnh.

- Xử lý dứt điểm các sai phạm của DNTN Thiên Phú, Công ty Cổ phần Khoáng sản và Năng lượng An Phú trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Xây dựng, ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các công việc của Tỉnh nói chung, trong đó có việc quản lý nhà nước ở lĩnh vực đất đai và khoáng sản. Theo nguyên tắc “Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý”. Phân định rõ trách nhiệm, tạo điều kiện để các cơ quan quản lý chủ động và chịu trách nhiệm về công tác quản lý của mình, tránh chồng chéo, tránh đùn đẩy trách nhiệm.

- Xử lý về kinh tế: UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành và UBND các huyện, thị, thành phố có liên quan xử lý các khoản tiền sai phạm được phát hiện qua thanh tra (phụ lục chi tiết kèm theo).

- Thu hồi 50.290.134.130 đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Thoái trả số tiền thu sai của Công ty TNHH Xây dựng Thuận Đức và Công ty TNHH Hoàn Cầu Granite: 443.994.635 đồng.

- Cục thuế tỉnh và UBND các huyện có liên quan đơn đốc thu hồi số tiền SDD và tiền thuê đất các đơn vị còn nợ: 210.611.998.548 đồng và 96.837 USD.

- Xử lý các vi phạm khác:

+ Chỉ đạo xử lý dứt điểm những tồn tại đối với dự án Khu phức hợp Navitower của Công ty CP Địa ốc Nam Việt làm và các khu đất do Công ty Cổ phần Kim Triều trúng đấu giá tài sản trên đất.

+ Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, hoàn chỉnh quy hoạch Cụm công nghiệp Nhơn Bình theo hiện trạng SDD; tính toán lại số tiền thuê đất của Công ty PBC theo thực tế SDD hiện nay.

+ Sở Tài chính rà soát, tính lại giá đất của các dự án Khu đô thị xanh Vũng Chua của Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Kim Cúc.

- Xử lý hành chính: Chỉ đạo các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố chấn chỉnh các sai phạm, thiếu sót (đã chỉ ra trong quá trình thanh tra), nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản và môi trường góp phần ổn định, phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, có hình thức xử lý đối với các cán bộ, công chức liên quan đến các vi phạm nêu trên của UBND tỉnh, các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng... và UBND các huyện, thành phố, thị xã có liên quan.

2. Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công thương, Bộ Xây dựng và UBND tỉnh Bình Định để xác định rõ ranh giới các quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt làm cơ sở cho việc quản lý tài nguyên khoáng sản ở địa phương.

- Chỉ đạo Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam theo thẩm quyền xử lý vi phạm của Công ty TNHH Đá Hoa Cương theo quy định của pháp luật.

IV. Ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ

Tại Văn bản số 2108/VPCP-V.I ngày 19/3/2013 của Văn phòng Chính phủ gửi Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng và UBND tỉnh Bình Định có nội dung:

Xét báo cáo của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 3536/KL-TTTP ngày 28/12/2012 về việc quản lý, sử dụng đất đai và quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định (từ năm 2004 đến năm 2011) và Báo cáo số 233/UBND-TH ngày 22/01/2013 của UBND tỉnh Bình Định về giải trình Kết luận thanh tra; Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc có ý kiến chỉ đạo như sau:

- Đồng ý với kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản 3536/KL-TTTP ngày 28/12/2012. UBND tỉnh Bình Định thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Chính phủ; trong đó cần chấn chỉnh, khắc phục ngay những

hạn chế, tồn tại trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật, kiểm điểm nghiêm túc các đơn vị, cá nhân sai phạm, đơn đốc thu nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ trong quý II năm 2013.

- Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét xử lý các kiến nghị của UBND tỉnh Bình Định (ưu đãi đầu tư, điều chỉnh giá đất...), có văn bản hướng dẫn địa phương thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Công thương, Bộ Xây dựng nghiên cứu kiến nghị của Thanh tra Chính phủ về cơ chế, chính sách để hướng dẫn địa phương thực hiện; đồng thời, chỉ đạo Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản xử lý vi phạm của Công ty TNHH Đá Hoa Cương theo quy định.

Tổng Thanh tra Chính phủ thông báo kết luận thanh tra và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tới các cơ quan, tổ chức biết./

Nơi nhận:

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Chánh Văn phòng TTCP;
- Trung tâm Thông tin;
- Cục trưởng Cục II;
- Lưu: VT, TH, Cục II, Hồ sơ.

[Handwritten signature]

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Nguyễn Đức Hạnh

XỬ LÝ CÁC KHOẢN TIỀN VI PHẠM ĐƯỢC PHÁT HIỆN QUA THANH TRA

*(Phụ lục kèm theo Kết luận số 3536/KL-TTCP ngày 28/12/2012
của Thanh tra Chính phủ)*

1. Số tiền vi phạm phải thu hồi 50.290.134.130 đồng:

1.1 UBND tỉnh Bình Định thu số tiền 38.716.054.200 đồng nộp vào ngân sách tỉnh, trong đó:

- Công ty cổ phần Khoáng sản và Năng lượng An Phú: 22.611.600.000 đồng
- Công ty cổ phần Phát triển đầu tư xây dựng và Du lịch An Phú Thịnh: 16.104.454.200 đồng.

1.2 Thanh tra tỉnh Bình Định ra quyết định thu hồi số tiền 6.833.191.976 đồng vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh chờ xử lý, trong đó:

- Thu hồi số tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng của 6 đơn vị tại mục 7 phần III nêu trên: 3.547.746.000 đồng.

- Thu hồi của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường và Trưởng phòng Tài chính kế hoạch huyện Phù Mỹ số tiền thu sai của các doanh nghiệp: 137.987.364 đồng.

- Thu hồi của Công ty Cổ phần sản xuất đá Granite Phú Minh Trọng 992.121.000 đồng.

- Truy thu số tiền thuế (do kê khai sai):

+ Công ty TNHH Xây dựng Thuận Đức: 58.520.000 đồng *(thuế tài nguyên 45.220.000đ; phí bảo vệ môi trường 13.300.000đ)*;

+ Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Nhơn Lộc: 949.080.000 đồng *(thuế tài nguyên)*;

+ Công ty Cổ phần Thời Thuận: 1.147.737.612 đồng *(thuế tài nguyên)*.

1.3 Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thu hồi số tiền ký quỹ phục hồi môi trường của các đơn vị 4 phần III nêu trên: 3.173.197.000 đồng.

1.4 Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định có trách nhiệm thu hồi số tiền 1.567.690.954 đồng của các doanh nghiệp trong KCN Phú Tài và KCN Long Mỹ do miễn, giảm sai quy định nộp ngân sách tỉnh.

2. Thoái trả số tiền 443.994.635 đồng:

UBND huyện Tuy Phước thoái trả số tiền thu sai của Công ty TNHH Xây dựng Thuận Đức và Công ty TNHH Hoàn Cầu Granite: 443.994.635 đồng, trong đó:

- Công ty TNHH Xây dựng Thuận Đức 373.520.000 đồng;
- Công ty TNHH Hoàn Cầu Granite 70.474.635 đồng.

3. Thu hồi số tiền nợ đọng sau đây: 210.611.998.584 đồng.

3.1 Cục thuế tỉnh và UBND các huyện có liên quan đơn đốc thu hồi số tiền SDD và tiền thuê đất các đơn vị còn nợ: 102,5954 tỷ đồng (trong đó: Tiền SDD đất: 54,3945 tỷ đồng; tiền thuê đất: 48,2 tỷ đồng).

3.2 UBND tỉnh và Cục thuế đơn đốc thu hồi số tiền SDD của Công ty cổ phần Khoáng sản và Năng lượng An Phú 90.063.935.000 đồng (theo văn bản số 1007/UBND-TH ngày 04/4/2012 của UBND tỉnh).

3.3 UBND tỉnh và Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định chỉ đạo Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Định:

- Thu hồi số tiền thuê đất và thuê kết cấu hạ tầng của Xí nghiệp tư doanh Nam Bình tiền thuê đất thô là 82.637.000 đồng và tiền thuê sử dụng kết cấu hạ tầng là 57.222 USD.

- Thu hồi số tiền thuê đất và thuê kết cấu hạ tầng của Doanh nghiệp tư nhân Sơn Hải tiền thuê đất thô là 57.210.638 đồng và tiền thuê sử dụng kết cấu hạ tầng là 39.615 USD.

- Đơn đốc thu hồi số tiền các đơn vị trong KCN Phú Tài và KCN Long Mỹ còn nợ: 17.812.815.910 đồng (trong đó: tiền thuê đất thô 1.867.523.371 đồng; tiền thuê kết cấu hạ tầng 15.992.184.804 đồng, tương đương 762.953 USD).

THANH TRA CHÍNH PHỦ